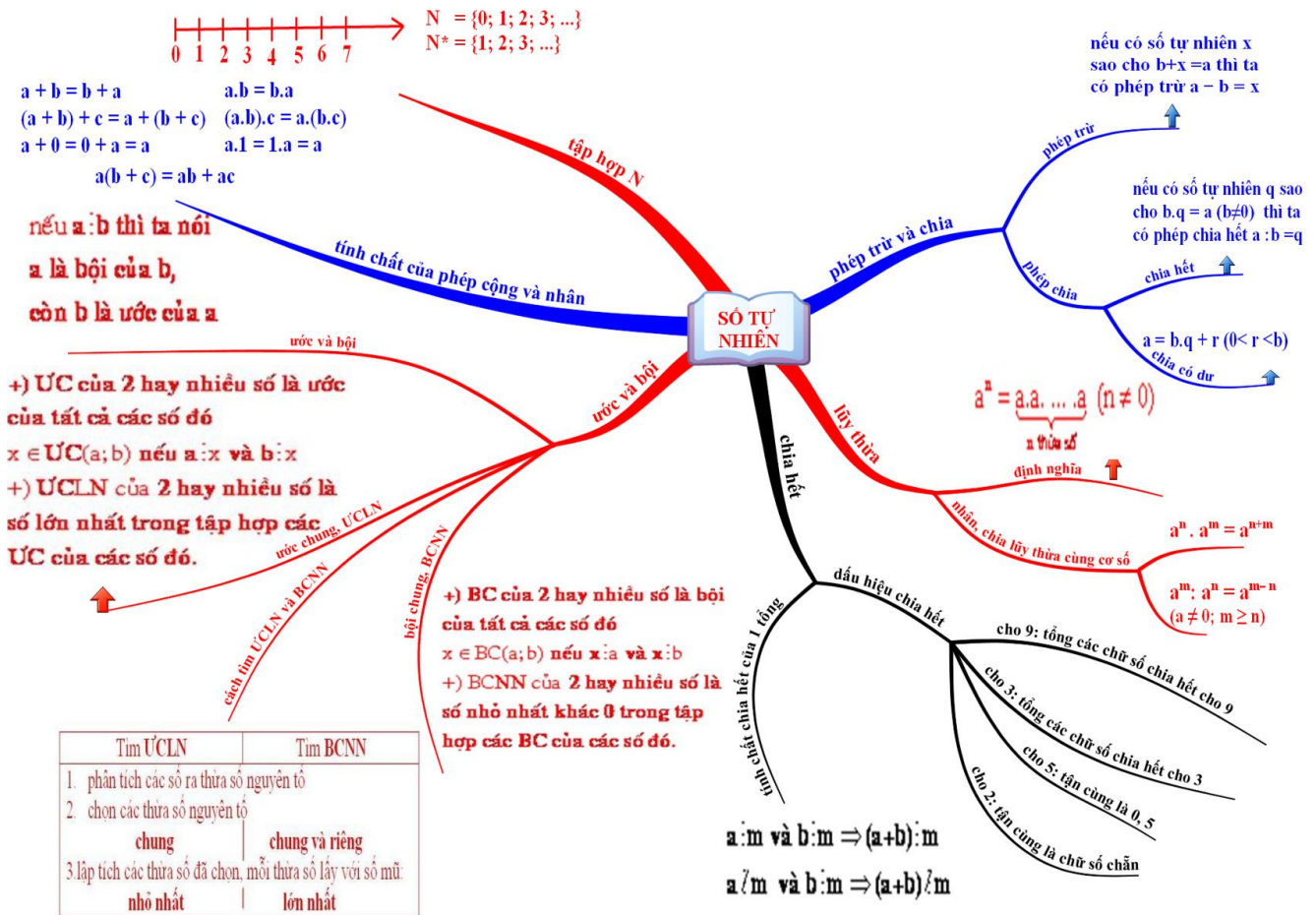


BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG I

I. NHẮC LẠI LÝ THUYẾT



II. BÀI TẬP

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Chọn câu trả lời đúng

- Gọi X là tập hợp các chữ cái trong từ « thanh ». Cách viết đúng là :
 A. $X = \{t, h, a, n, h\}$ B. $X = \{t, h, n\}$ C. $X = \{t, h, a, n\}$ D. $X = \{t, h, a, n, m\}$
- Gọi X là tập hợp các số tự nhiên không lớn hơn 5. Cách viết sai là :
 A. $X = \{0; 1; 2; 3; 4; 5\}$ B. $X = \{0; 2; 4; 1; 3; 5\}$ C. $X = \{x \in \mathbb{N} | x < 5\}$ D. $X = \{x \in \mathbb{N} | x \leq 5\}$
- Cách viết nào sau đây sai ?
 A. $a + b = b + a$ B. $ab = ba$ C. $ab + ac = a(b + c)$ D. $ab - ac = a(c - b)$
- Nhằm xem kết quả phép tính nào dưới đây là đúng :
 A. $12.11 = 122$ B. $13.99 = 1170$ C. $14.99 = 1386$ D. $45.9 = 415$
- ƯCLN(18, 24) là :
 A. 24 B. 18 C. 12 D. 6
- BCNN(3, 4, 6) là :
 A. 72 B. 36 C. 12 D. 6

BÀI TẬP TỰ LUẬN

Bài 1/tr 46sgk : Tính giá trị của biểu thức (bằng cách hợp lí nếu có thể)

Giải

a) $A = 37.173 + 62.173 + 173$

$$= 173(37 + 62 + 1)$$

$$= 173.100 = 17300$$

b) $B = 72.99 + 28.99 - 900$

$$= 99(72 + 28) - 900$$

$$= 99.100 - 900$$

$$= 9900 - 900$$

$$= 9000$$

c) $C = 2^3 \cdot 3 - (1^{10} + 15) : 4^2$

$$= 8 \cdot 3 - (1 + 15) : 16$$

$$= 24 - 16 : 16 = 24 - 1 = 23$$

d) $D = 6^2 : 4 \cdot 3 + 2 \cdot 5^2 - 201^0$

$$= 36 : 4 \cdot 3 + 2 \cdot 25 - 1$$

$$= 36 : 4 \cdot 3 + 50 - 1$$

$$= 27 + 50 - 1 = 76$$

Bài 2/tr 46 sgk : tìm các chữ số x,y biết

a) $\overline{12x02y}$ chia hết cho cả 2 ; 3 và 5

b) $\overline{413x2y}$ chia hết cho 5 và 9 mà không chia hết cho 2

Giải

a) $\overline{12x02y}$ chia hết cho cả 2 và 5 $\Rightarrow y = 0$. Số tự nhiên trở thành $\overline{12x020}$

$\overline{12x020}$ chia hết cho 3 $\Rightarrow 1 + 2 + x + 0 + 2 + 0 = 5 + x$ chia hết cho 3.

Ta có bảng sau :

x	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
5+x	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Chia hết cho 3		Chia hết			Chia hết			Chia hết		

Vậy $y = 0 ; x \in \{1; 4; 7\}$

b) $\overline{413x2y}$ chia hết cho 5 mà không chia hết cho 2 $\Rightarrow y = 5$

Số tự nhiên trở thành $\overline{413x25}$

$\overline{413x25}$ chia hết cho 9 $\Rightarrow 4 + 1 + 3 + x + 2 + 5 = 15 + x$

$\Rightarrow x = 3; y = 5$

Bài 8/tr47sgk

Nhóm các bạn lớp 6B cần chia 48 quyển vở , 32 chiếc thước kẻ và 56 bút chì vào trong các túi quà để mang tặng các bạn ở trung tâm trẻ mồ côi sao cho số quyển vở, thước kẻ và bút chì ở mỗi túi đều như nhau. Tính số lượng túi quà nhiều nhất mà nhóm các bạn có thể chia được. Khi đó số lượng vở, thước kẻ, bút chì trong mỗi túi là bao nhiêu?

Giải

Gọi: Số lượng túi quà nhiều nhất mà nhóm có thể chia được là: x (túi, $x \in \mathbb{N}^*$)

$48 : x ; 32 : x ; 56 : x$ và x lớn nhất

$\Rightarrow x = \text{ƯCLN}(48, 32, 56)$

$$48 = 2^4 \cdot 3$$

$$32 = 2^5$$

$$56 = 2^3 \cdot 7$$

$$\Rightarrow \text{ƯCLN}(48, 32, 56) = 2^3 = 8 \Rightarrow x = 8$$

Vậy số lượng túi quà nhiều nhất mà nhóm có thể chia được là : 8 túi.

Khi đó : số lượng vở trong mỗi túi là $48 : 8 = 6$ (quyển)

số lượng thước kẻ trong mỗi túi là $32 : 8 = 4$ (chiếc)

số lượng bút chì trong mỗi túi là $56 : 8 = 7$ (chiếc)

BÀI TẬP VỀ NHÀ : Bài 3tr46sgk ; bài 9/tr37SBT